



ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 7
TRƯỞNG TIỂU HỌC NGUYỄN VĂN HƯỞNG

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 2.1

Năm học: 2023-2024

STT	Lớp	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Ghi chú
1	2.1	Đinh Gia An	21/12/2016	Nữ	
2	2.1	Lưu Phương Anh	25/01/2016	Nữ	
3	2.1	Nguyễn Mai Anh	08/07/2016	Nữ	
4	2.1	Phan Hải Anh	20/01/2016	Nữ	
5	2.1	Trương Nguyễn Phương Anh	06/05/2016	Nữ	
6	2.1	Chung Gia Ân	02/01/2016	Nam	
7	2.1	Tổng Hoàng Thiên Ân	13/03/2016	Nam	
8	2.1	Dương Gia Bảo	20/01/2016	Nam	
9	2.1	Đặng Gia Bảo	21/04/2016	Nam	
10	2.1	Phạm Gia Bảo	18/06/2016	Nam	
11	2.1	Lê Hồng Ngọc Bích	17/08/2016	Nữ	
12	2.1	Nguyễn Minh Châu	21/01/2016	Nữ	
13	2.1	Phạm Minh Đức	27/10/2016	Nam	
14	2.1	Yoon Na Geum	25/05/2016	Nữ	
15	2.1	Nguyễn Lê Minh Hà	18/05/2016	Nữ	
16	2.1	Lê Phúc Huy	28/10/2016	Nam	
17	2.1	Trần Hùng Huy	11/07/2016	Nam	
18	2.1	Nguyễn Phúc Hưng	20/10/2016	Nam	
19	2.1	Ngô Lê Phúc Khang	03/08/2016	Nam	
20	2.1	Nguyễn Hoàng Bảo Khang	25/03/2016	Nam	
21	2.1	Lê Huy Khánh	18/03/2016	Nam	
22	2.1	Lê Minh Khôi	13/05/2015	Nam	
23	2.1	Trần Tiến Khôi	29/05/2016	Nam	
24	2.1	Nguyễn Phạm Nhã Lam	23/08/2016	Nữ	
25	2.1	Ngô Phúc Thủy Lâm	29/05/2016	Nữ	
26	2.1	Trần Mai Trí Lâm	11/08/2016	Nam	
27	2.1	Phan Nguyễn Phi Long	15/05/2016	Nam	
28	2.1	Phạm Ban Mai	08/04/2016	Nữ	
29	2.1	Dương Nhật Minh	12/06/2016	Nam	
30	2.1	Phạm Tiến Minh	10/06/2016	Nam	
31	2.1	Tạ Tuệ Minh	20/10/2016	Nữ	
32	2.1	Trần Nguyễn Thiên Nga	22/11/2016	Nữ	
33	2.1	Đặng Trọng Nhân	04/06/2016	Nam	
34	2.1	Phạm Hoàng Ý Nhi	15/10/2016	Nữ	
35	2.1	Đỗ Nguyễn Yến Như	14/11/2016	Nữ	
36	2.1	Phạm Hoàng Phát	21/03/2016	Nam	
37	2.1	Lê Trọng Quang	21/05/2016	Nam	
38	2.1	Đỗ Lê Quân	03/08/2016	Nam	
39	2.1	Trần Như Khả Tâm	03/08/2016	Nữ	
40	2.1	Nguyễn Quang Thái	16/04/2016	Nam	
41	2.1	Nguyễn Hoàng Phương Thảo	23/12/2016	Nữ	
42	2.1	Thái Ngọc Minh Thư	05/11/2016	Nữ	
43	2.1	Trần Đặng Thủy Trang	24/10/2016	Nữ	
44	2.1	Nguyễn Thanh Tùng	08/07/2016	Nam	
45	2.1	Nguyễn Khánh Minh Vy	31/07/2016	Nữ	
46	2.1	Phan Lê Bảo Ngọc	05/04/2015	Nữ	



ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 7
TRƯỜNG TIỂU HỌC NGUYỄN VĂN HƯỞNG

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 2.2

Năm học: 2023-2024

STT	Lớp	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Ghi chú
1	2.2	Nguyễn Ngọc Mỹ An	08/09/2016	Nữ	
2	2.2	Hồ Thị Tuyết Anh	26/07/2016	Nữ	
3	2.2	Huỳnh Minh Anh	15/01/2016	Nữ	
4	2.2	Nguyễn Đức Anh	20/01/2016	Nam	
5	2.2	Nguyễn Ngọc Quỳnh Anh	04/02/2016	Nữ	
6	2.2	Phan Tâm Anh	21/02/2016	Nữ	
7	2.2	Huỳnh Ngọc Thiên Ân	26/01/2016	Nữ	
8	2.2	Lê Nguyễn Quốc Bảo	06/10/2016	Nam	
9	2.2	Nguyễn Minh Châu	03/02/2016	Nữ	
10	2.2	Nguyễn Kỳ Mỹ Duyên	17/11/2016	Nữ	
11	2.2	Hoàng Hải Đăng	01/06/2016	Nam	
12	2.2	Vũ Hương Giang	23/02/2016	Nữ	
13	2.2	Bùi Ngọc Song Hân	19/11/2016	Nữ	
14	2.2	Nguyễn Ngọc Hân	20/10/2016	Nữ	
15	2.2	Huỳnh Trúc Hoàng	27/10/2016	Nữ	
16	2.2	Nguyễn Tấn Gia Huy	21/11/2016	Nam	
17	2.2	Nguyễn Gia Khang	14/09/2016	Nam	
18	2.2	Phạm Minh Khang	18/11/2016	Nam	
19	2.2	Huỳnh Dương Gia Khánh	13/12/2016	Nam	
20	2.2	Nguyễn Lê Tuấn Khôi	31/03/2016	Nam	
21	2.2	Võ Hoàng Minh Khôi	22/08/2016	Nam	
22	2.2	Phan Trúc Lam	19/10/2016	Nữ	
23	2.2	Nguyễn Hạo Lâm	02/11/2016	Nam	
24	2.2	Cao Quý Lân	09/07/2016	Nam	
25	2.2	Nguyễn Anh Minh	10/10/2016	Nam	
26	2.2	Nguyễn Lương Minh	17/08/2016	Nam	
27	2.2	Nguyễn Trần Nhật Minh	25/10/2016	Nam	
28	2.2	Võ Chí Minh	23/03/2016	Nam	
29	2.2	Trần Chánh Nam	28/07/2015	Nam	
30	2.2	Trần Thị Thanh Ngân	05/04/2016	Nữ	
31	2.2	Trần Bảo Ngọc	04/02/2016	Nữ	
32	2.2	Nguyễn An Nhiên	22/11/2016	Nữ	
33	2.2	Nguyễn Minh Như	20/09/2016	Nữ	
34	2.2	Nguyễn Hoàng Phúc	19/03/2016	Nam	
35	2.2	Phạm Đại Quang	04/10/2016	Nam	
36	2.2	Nguyễn Đông Quân	25/02/2016	Nam	
37	2.2	Nguyễn Tiến Thành	15/08/2016	Nam	
38	2.2	Nguyễn Đức Thắng	10/03/2016	Nam	
39	2.2	Phạm Lê Phước Thịnh	09/12/2016	Nam	
40	2.2	Võ Trần Hoàng Thịnh	10/01/2016	Nam	
41	2.2	Lê Anh Tuấn	14/12/2016	Nam	
42	2.2	Phan Nguyễn Bích Tuyền	28/10/2016	Nữ	
43	2.2	Trần Trương Minh Vương	08/10/2016	Nam	
44	2.2	Nguyễn Thị Hải Yến	28/01/2016	Nữ	
45	2.2	Châu Tăng Khánh Quân	08/10/2016	Nam	
46	2.2	Nguyễn Khánh Ngân	19/10/2016	Nữ	
47	2.2	Phạm Quốc Bình	13/10/2016	Nam	



ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 7
TRƯỞNG TIỂU HỌC NGUYỄN VĂN HƯỞNG

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 2.3

Năm học: 2023-2024

STT	Lớp	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Ghi chú
1	2.3	Vũ Bảo An	01/01/2016	Nữ	
2	2.3	Nguyễn Thuỳ Anh	11/09/2016	Nữ	
3	2.3	Trần Ngọc Quỳnh Anh	07/10/2016	Nữ	
4	2.3	Đoàn Ngọc Ánh	19/04/2016	Nữ	
5	2.3	Lý Nguyễn Thiên Ân	25/02/2016	Nam	
6	2.3	Nguyễn Tiến Bảo	13/06/2016	Nam	
7	2.3	Phan Văn Thiên Bảo	17/03/2016	Nam	
8	2.3	Nguyễn Bảo Đăng	06/05/2016	Nam	
9	2.3	Ngô Bảo Giang	23/06/2016	Nam	
10	2.3	Lưu Gia Hân	25/10/2016	Nữ	
11	2.3	Nguyễn Kim Hoa	26/11/2014	Nữ	
12	2.3	Huỳnh Thanh Hoàng	31/10/2016	Nam	
13	2.3	Phạm Quang Huy	15/10/2016	Nam	
14	2.3	Dương Gia Khang	02/02/2016	Nam	
15	2.3	Nguyễn Duy Khang	08/12/2016	Nam	
16	2.3	Hồ Minh Khánh	03/10/2016	Nam	
17	2.3	Ngô Đặng Đăng Khoa	14/01/2015	Nam	
18	2.3	Trần Duy Khôi	09/03/2016	Nam	
19	2.3	Sa Liêm Mus Ta Kim	19/11/2015	Nam	
20	2.3	Lê Ngọc Tùng Lâm	13/03/2016	Nam	
21	2.3	Bùi Ngọc Gia Linh	22/10/2016	Nữ	
22	2.3	Trương Văn Mạnh	14/02/2016	Nam	
23	2.3	Nguyễn Thiện Minh	19/04/2016	Nam	
24	2.3	Nguyễn Vũ Minh	17/02/2016	Nam	
25	2.3	Nguyễn Ngọc Huyền My	15/07/2016	Nữ	
26	2.3	Phan Huyền My	24/04/2016	Nữ	
27	2.3	Dương Huỳnh Gia Nghi	17/03/2016	Nữ	
28	2.3	Huỳnh Bảo Ngọc	09/07/2016	Nữ	
29	2.3	Trần Bảo Ngọc	13/04/2016	Nữ	
30	2.3	Bùi Trọng Nhân	30/03/2016	Nam	
31	2.3	Đỗ Quang Nhật	16/05/2016	Nam	
32	2.3	Nguyễn Bảo Nhi	10/07/2016	Nữ	
33	2.3	Nguyễn Ngọc Nhung	16/09/2016	Nữ	
34	2.3	Võ Thiên Phúc	14/07/2016	Nam	
35	2.3	Vũ Ngọc Anh Quân	28/09/2016	Nam	
36	2.3	Nguyễn Tú Quyên	04/04/2016	Nữ	
37	2.3	Nguyễn Quốc Thành	14/08/2016	Nam	
38	2.3	Nguyễn Xuân Thắng	27/06/2016	Nam	
39	2.3	Lê Trần Anh Thư	23/11/2016	Nữ	
40	2.3	Nguyễn Đặng Quang Tiến	21/11/2016	Nam	
41	2.3	Lê Lưu Hữu Tuệ	30/08/2016	Nữ	
42	2.3	Từ Ngọc Kim Vân	11/05/2016	Nữ	
43	2.3	Lai Nguyễn Phương Vy	20/04/2016	Nữ	
44	2.3	Nguyễn Phúc Thanh Ý	11/06/2016	Nữ	
45	2.3	Võ Thành Thiên Ân	05/09/2016	Nam	2.5 chuyển sang



ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 7
TRƯỜNG TIỂU HỌC NGUYỄN VĂN HƯỞNG

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 2.4

Năm học: 2023-2024

STT	Lớp	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Ghi chú
1	2.4	Đào Nguyễn Khánh An	30/10/2016	Nữ	
2	2.4	Nguyễn Hoàng An	01/05/2016	Nam	
3	2.4	Trần Văn Anh	10/11/2016	Nữ	
4	2.4	Đào Gia Bảo	09/03/2016	Nam	
5	2.4	Nguyễn Bảo Châu	26/08/2016	Nữ	
6	2.4	Trần Ngọc Diễm	01/04/2016	Nữ	
7	2.4	Lê Tiến Đạt	11/05/2015	Nam	
8	2.4	Lý Nguyễn Bảo Hân	06/10/2015	Nữ	
9	2.4	Lê Thị Thanh Hiền	02/06/2016	Nữ	
10	2.4	Ngô Khải Hy	22/06/2016	Nam	
11	2.4	Nguyễn Xuân Khá	31/10/2016	Nam	
12	2.4	Dương Lê An Khang	23/02/2016	Nam	
13	2.4	Phan Đặng Minh Khôi	24/12/2016	Nam	
14	2.4	Lê Võ Thiên Kim	20/04/2016	Nữ	
15	2.4	Nguyễn Ngọc Kim	29/08/2016	Nữ	
16	2.4	Lê Nguyễn Hồng Minh	29/03/2016	Nữ	
17	2.4	Phùng Khánh Nam	24/09/2016	Nam	
18	2.4	Trần Nguyễn Tường Ngân	24/11/2016	Nữ	
19	2.4	Nguyễn Thụy Mỹ Ngọc	17/01/2016	Nữ	
20	2.4	Võ Thành Nhân	29/03/2016	Nam	
21	2.4	Nguyễn Huỳnh Như	01/10/2016	Nữ	
22	2.4	Dương Gia Nghi	25/02/2013	Nữ	
23	2.4	Trần Minh Phát	12/03/2016	Nam	
24	2.4	Nguyễn Phong	12/11/2015	Nam	
25	2.4	Đặng Xuân Phúc	08/12/2016	Nam	
26	2.4	Lê Trần Gia Phúc	31/08/2015	Nam	
27	2.4	Lưu Nhã Phương	28/04/2016	Nữ	
28	2.4	Lê Minh Quân	23/04/2016	Nam	
29	2.4	Phan Thanh	14/03/2016	Nam	
30	2.4	Nguyễn Ngọc Thiên	11/04/2016	Nam	
31	2.4	Nguyễn Minh Thông	01/06/2016	Nam	
32	2.4	Trịnh Nguyễn Mỹ Tiên	18/03/2016	Nữ	
33	2.4	Phạm Nguyễn Trung Tín	25/09/2016	Nam	
34	2.4	Thái Nguyễn Ngọc Trà	01/03/2016	Nữ	
35	2.4	Nguyễn Ngọc Quỳnh Trang	05/01/2016	Nữ	
36	2.4	Trịnh Phú Trọng	20/04/2016	Nam	
37	2.4	Hồ Thanh Tú	09/09/2016	Nam	
38	2.4	Nguyễn Ngọc Minh Tuyết	06/07/2016	Nữ	
39	2.4	Ngô Thanh Vân	16/05/2016	Nữ	
40	2.4	Bùi Gia Vinh	13/02/2016	Nam	
41	2.4	Nguyễn Ngọc Tường Vy	24/06/2016	Nữ	
42	2.4	Cao Đặng Như Ý	07/06/2016	Nữ	



ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 7
TRƯỜNG TIỂU HỌC NGUYỄN VĂN HƯỞNG

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 2.5

Năm học: 2023-2024

STT	Lớp	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Ghi chú
1	2.5	Trần Ngọc Thiên An	17/11/2016	Nữ	
2	2.5	Mai Quỳnh Anh	04/11/2016	Nữ	
3	2.5	Trương Tú Anh	13/03/2015	Nữ	
4	2.5	Đông Gia Bảo	11/07/2016	Nam	
5	2.5	Nguyễn Vương Ngọc Diệp	28/08/2016	Nữ	
6	2.5	Hà Dũng	20/06/2016	Nam	
7	2.5	Nguyễn Minh Duy	17/03/2016	Nam	
8	2.5	Dương Minh Giàu	30/01/2016	Nam	
9	2.5	Bùi Trọng Hiếu	06/12/2016	Nam	
10	2.5	Nguyễn Huỳnh Hoàn Hiếu	10/04/2016	Nam	
11	2.5	Huỳnh Liễu Thiên Hương	10/10/2016	Nữ	
12	2.5	Nguyễn Julia	08/01/2016	Nữ	
13	2.5	Nguyễn Đăng Minh Khang	06/04/2016	Nam	
14	2.5	Nguyễn Việt Minh Khoa	15/10/2016	Nam	
15	2.5	Trần Hạ Linh	02/05/2016	Nữ	
16	2.5	Lê Thị Kim Ngân	02/08/2016	Nữ	
17	2.5	Nguyễn Thị Bảo Ngọc	21/07/2016	Nữ	
18	2.5	Trần Khánh Ngọc	26/09/2016	Nữ	
19	2.5	Lê Nguyễn	22/04/2016	Nam	
20	2.5	Phạm Ngọc An Nhiên	16/02/2016	Nữ	
21	2.5	Văn Kim Như	01/02/2016	Nữ	
22	2.5	Huỳnh Lộc Phát	06/06/2013	Nam	
23	2.5	Trần Phạm Gia Phát	19/02/2016	Nam	
24	2.5	Lê Huy Phúc	30/10/2016	Nam	
25	2.5	Nguyễn Ngọc Thùy Phương	17/05/2016	Nữ	
26	2.5	Nguyễn Minh Quang	29/09/2016	Nam	
27	2.5	Hồ Lê Phúc Thiên	23/08/2016	Nam	
28	2.5	Nguyễn Chí Thiện	15/11/2016	Nam	
29	2.5	Nguyễn Thị Anh Thư	08/04/2016	Nữ	
30	2.5	Phạm Minh Tiến	27/01/2016	Nam	
31	2.5	Nguyễn Thị Việt Trinh	06/09/2014	Nữ	
32	2.5	Phạm Thanh Trúc	01/03/2016	Nữ	
33	2.5	Nguyễn Lê Thanh Vân	15/04/2016	Nữ	
34	2.5	Bùi Tuyết Vy	28/12/2016	Nữ	
35	2.5	Nguyễn Thy Thoại Vy	27/07/2016	Nữ	
36	2.5	Nguyễn Thiên Ân	12/06/2015	Nam	Chuyển đến
37	2.5	Nguyễn Việt Phát	20/07/2016	Nam	Chuyển đến
38	2.5	Trần Lê Quỳnh Trâm	17/12/2016	Nữ	Chuyển đến
39	2.5	Bùi Quốc Vương	24/10/2016	Nam	Chuyển đến



ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 7
TRƯỜNG TIỂU HỌC NGUYỄN VĂN HƯỞNG

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 2.6

Năm học: 2023-2024

STT	Lớp	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Ghi chú
1	2.6	Lê Bảo An	11/09/2016	Nữ	
2	2.6	Huỳnh Tuyết Anh	27/10/2016	Nữ	
3	2.6	Lương Tấn Cường	10/07/2015	Nam	
4	2.6	Lê Bảo Di	16/03/2016	Nữ	
5	2.6	Nguyễn Hữu Anh Duy	28/03/2016	Nam	
6	2.6	Doãn Hải Đăng	23/09/2016	Nam	
7	2.6	Nguyễn Khánh Đăng	29/06/2016	Nam	
8	2.6	Nguyễn Thị Gia Hân	08/01/2016	Nữ	
9	2.6	Trần Ngọc Bảo Hân	02/05/2016	Nữ	
10	2.6	Lê Vũ Minh Hoàng	27/12/2016	Nam	
11	2.6	Lê Nguyễn Huy	06/12/2015	Nam	
12	2.6	Âu Thiên Khang	22/08/2016	Nam	
13	2.6	Trương Thụy Mai Khanh	07/01/2016	Nữ	
14	2.6	Huỳnh Minh Khoa	14/07/2016	Nam	
15	2.6	Lê Đăng Khôi	25/09/2016	Nam	
16	2.6	Lê Dương Thiên Kim	01/11/2016	Nữ	
17	2.6	Nguyễn Nhã Kỳ	11/12/2016	Nữ	
18	2.6	Lê Thị Kiều Ngân	10/03/2016	Nữ	
19	2.6	Nguyễn Danh Ánh Ngọc	16/04/2016	Nữ	
20	2.6	Nguyễn Thị Mỹ Ngọc	24/12/2015	Nữ	
21	2.6	Nguyễn Bích Nguyên	14/03/2016	Nữ	
22	2.6	Nguyễn Hải Nguyên	31/01/2016	Nam	
23	2.6	Nguyễn Trọng Nhân	06/10/2016	Nam	
24	2.6	Nguyễn Mỹ Hồng Nhung	14/08/2016	Nữ	
25	2.6	Lê Yến Như	16/11/2016	Nữ	
26	2.6	Nguyễn Thành Phúc	07/03/2016	Nam	
27	2.6	Nguyễn Thị Minh Phương	30/04/2016	Nữ	
28	2.6	Lâm Quang Thái	26/01/2016	Nam	
29	2.6	Tăng Hiếu Thiên	25/02/2016	Nam	
30	2.6	Nguyễn Đắc Minh Thiện	14/06/2016	Nam	
31	2.6	Phạm Bùi Khánh Thư	05/09/2016	Nữ	
32	2.6	Nguyễn Trịnh An Thy	26/05/2015	Nữ	
33	2.6	Lê Thị Ngọc Trâm	04/02/2016	Nữ	
34	2.6	Nguyễn Ngọc Bảo Trâm	12/09/2016	Nữ	
35	2.6	Lê Võ Minh Tú	23/05/2016	Nữ	
36	2.6	Lê Hoàng Thái Tuấn	15/10/2015	Nam	
37	2.6	Lê Khả Vi	26/12/2016	Nữ	
38	2.6	Đỗ Ngọc Khánh Vy	12/10/2016	Nữ	
39	2.6	Võ Ngọc Tường Vy	06/06/2016	Nữ	
40	2.6	Nguyễn Thành Lộc	24/12/2014	Nam	
41	2.6	Nguyễn Vũ Hoàng Phát	05/03/2016	Nam	Chuyển đến
42	2.6	Trương Nhật Lâm	05/01/2016	Nam	Chuyển đến
43	2.6	Phạm Ngọc Thiên Kim	16/09/2016	Nữ	Chuyển đến
44	2.6	Nguyễn Thị Hồng Ngân	04/11/2016	Nữ	Chuyển đến